

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ - ST  
Ngày: 16/4/2025  
V/v: “Ly hôn, giải quyết nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Võ Quang Hoà

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

*Thư ký phiên tòa*: Bà Võ Thùy Trang - Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị L, sinh năm 2002 (Có mặt)

Trú tại: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

**- Bị đơn:** Anh Trần Văn Đ, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Trú tại: xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn Đ có đăng ký kết hôn vào ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, cuộc sống không hạnh phúc, đã ly thân nhau từ năm 2024 đến nay. Hiện tại chị không còn tình cảm với anh Đ nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Đ có một con chung là Trần Bảo L1, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2021. Ly hôn chị L nhường quyền nuôi con cho anh Đ.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn là anh Trần Văn Đ:*

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh Đ biết đồng thời tổng đạt các tài liệu, giấy triệu tập họp lệ cho thân nhân của anh Đ nhưng anh Đ không có mặt để giải quyết vụ án. Qua xác minh biết được anh Đ hiện đang đi làm ăn xa, việc chị L yêu cầu ly hôn anh Đ biết nhưng không có ý kiến gì. Tòa án tiến hành niêm yết các tài liệu, chứng cứ tại địa phương nơi anh Đ cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.  
- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L là cho ly hôn với anh Trần Văn Đ; Việc nuôi con đề nghị hội đồng xét xử giao con chung là Trần Bảo L1, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2021 cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành; Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Nguyên đơn chị Vũ Thị L có nơi cư trú tại xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn Đ là bị đơn có nơi cư trú tại xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- *Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn:* Bị đơn anh Trần Văn Đ có hộ khẩu thường trú tại xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh Đ biết đồng thời tổng đạt các tài liệu, giấy triệu tập họp lệ cho mẹ của anh Đ là bà Nguyễn Thị V và bà V cam đoan giao lại giấy triệu tập và thông báo cho anh

Đ biết. Anh Đ đã biết việc chị L làm đơn yêu cầu ly hôn và biết được thời gian, địa điểm đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng do điều kiện đi làm ăn xa không về được và anh Đ cũng không có ý kiến gì. Toà án đã tiến hành niêm yết các tài liệu, giấy triệu tập và các chứng cứ tại địa phương nơi anh Đ cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Trần Văn Đ có đăng ký kết hôn vào ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, đã ly thân nhau từ năm 2024 đến nay. Nay chị L không còn tình cảm với anh Đ nữa. Xét thấy tình cảm giữa chị L và anh Đ không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị L.

2.2. Về con chung: Chị Vũ Thị L và anh Trần Văn Đ có một con chung là Trần Bảo L1, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2021. Ly hôn chị L nhường quyền nuôi con cho anh Đ. Quá trình sống ly thân anh Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, hiện tại con chung có cuộc sống ổn định. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con chung là Trần Bảo L1 cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành là phù hợp.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lý do anh Đ không có yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227, điểm b khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56; điều 58; điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L.

1. Về hôn nhân: Cho chị Vũ Thị L ly hôn với anh Trần Văn Đ.

2. Việc nuôi con: Giao con chung Trần Bảo L1, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2021 cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lý do anh Đ không có yêu cầu.

Chị L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0012516 ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

4. Nguyên đơn chị Vũ Thị L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Trần Văn Đ có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND h. Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Nghĩa T
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hương**